PHỤ LỤC

Giao chỉ tiêu "Tỷ lệ dịch vụ công phát sinh hồ sơ trực tuyến"; "Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận, xử lý trực tuyến"; "Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình" và "Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia" cho các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2025

(Kèm theo Quyết định số 248 /QĐ-UBND ngày 23 /01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng DVCTT cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	Giao chỉ tiêu năm 2025			
			Tỷ lệ DVCTT phát sinh hồ sơ trực tuyến	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng DVCQG
I	**Sở, ban, ngành tỉnh**					
1	Sở Thông tin và Truyền thông	37	95%	95%	70%	60%
2	Sở Công Thương	141	95%	95%	70%	60%
3	Sở Giao thông vận tải	55	95%	95%	70%	60%
4	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	121	95%	95%	70%	60%
5	Sở Giáo dục và Đào tạo	53	95%	95%	70%	60%
6	Sở Nội vụ	90	95%	95%	70%	60%
7	Sở Tài chính	12	95%	95%	70%	60%
8	Sở Xây dựng	53	95%	95%	70%	60%
9	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	80	95%	95%	70%	60%
10	Sở Tài nguyên và Môi trường	101	95%	95%	70%	60%
11	Sở Kế hoạch và Đầu tư	103	95%	95%	70%	60%
12	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	72	95%	95%	70%	60%

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng DVCTT cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	Giao chỉ tiêu năm 2025			
			Tỷ lệ DVCTT phát sinh hồ sơ trực tuyến	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng DVCQG
13	Sở Y tế	104	95%	95%	70%	60%
14	Sở Tư pháp	109	95%	95%	70%	60%
15	Sở Khoa học và Công nghệ	49	95%	95%	70%	60%
16	Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn	35	95%	95%	70%	60%
II	**UBND các huyện, thành phố (bao gồm cả cấp xã)**					
1	UBND huyện Bắc Sơn	298	95%	90%	70%	60%
2	UBND thành phố Lạng Sơn	298	95%	90%	70%	60%
3	UBND huyện Bình Gia	298	95%	90%	70%	60%
4	UBND huyện Cao Lộc	298	95%	90%	70%	60%
5	UBND huyện Chi Lăng	298	95%	90%	70%	60%
6	UBND huyện Văn Quan	298	95%	90%	70%	60%
7	UBND huyện Hữu Lũng	298	95%	90%	70%	60%
8	UBND huyện Lộc Bình	298	95%	90%	70%	60%
9	UBND huyện Tràng Định	298	95%	90%	70%	60%
10	UBND huyện Văn Lãng	298	95%	90%	70%	60%
11	UBND huyện Đình Lập	298	95%	90%	70%	60%